

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST

Ngày 05/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Mỹ Linh và bà Cao Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH Q, sinh năm 1989 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1955 và bà Phạm Thị Kim C, sinh năm: 1956; chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 07/02/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2012 nhưng chưa thực hiện xong việc bồi thường dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/10/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: Thôn S 1, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

2. Ông Mai Văn T, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: Khu phố 2, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

3. Ông Phạm Tấn T, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: Thôn A 1, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Chí H, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Khu phố 7, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

2. Bà Đỗ Thị Đăng D, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 25/8/2021 đến ngày 15/10/2021, Nguyễn Minh Q đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 25/8/2021, Nguyễn Minh Q nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Q chuẩn bị 02 kim cộng lực, 01 tuốc tua vít bỏ vào ba lô rồi mặc áo mưa, đeo khẩu trang đi bộ trên các con đường ở địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến nhà số 11 Trần Quang D thuộc Khu phố 6, phường T, Tp. P do bà Nguyễn Thị Huyền T làm chủ, thấy cửa khóa ngoài nên Q biết chủ nhà đi vắng, không có người trông coi, Q dùng kim cộng lực cắt bass cố định ổ khóa cửa (loại cửa kéo bằng kim loại) bung ra, rồi đi vào trong nhà tìm tài sản. Q đi lên lầu 1, vào phòng ngủ, lục lọi trong tủ đồ phát hiện bên trong có 01 mặt dây chuyền bằng vàng, Q lấy mặt dây chuyền rồi tiếp tục tìm tài sản khác nhưng không phát hiện thêm gì nên đi về nhà ngủ. Khoảng 03 ngày sau, Q mang mặt dây chuyền đến tiệm vàng T ở địa chỉ số 310 đường T thuộc phường P, Tp. P, bán với giá 1.720.000^d, rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 94/KLTS, ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Tp. Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 01 (một) mặt dây chuyền bằng vàng 18K, kích thước (02 x 03)cm, trọng lượng 06 phân. Tại thời điểm hành vi trộm cắp xảy ra ngày 25/8/2021, có giá trị thực là 1.710.000^d.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 29/9/2021, Nguyễn Minh Q tiếp tục nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên mang theo 02 kim cộng lực, 01 tuốc tua vít bỏ vào trong ba lô, mặc áo mưa, đeo khẩu trang đi bộ để tìm nhà dân sơ hờ. Khi đi đến cửa hàng điện thoại ở địa chỉ số 228 T thuộc Khu phố 4, phường P, TP.P do ông Mai Văn T làm chủ, quan sát thấy cửa khóa ngoài, Q dùng kim cộng lực cắt bass cố định ổ khóa cửa bung ra, đi vào bên trong cửa hàng lấy

trộm 02 máy tính bảng, nhãn hiệu Samsung, 07 điện thoại di động chủng loại khác nhau, rồi mang về nhà của Q ở Khu phố 5, phường T cất giấu. Sau đó, Q bán số tài sản trên cho bà Đỗ Thị Đăng D là chủ cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại TiTi trên đường N thuộc phường T, TP P với giá 980.000^d, rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 93/KLTS, ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Tp. Phan Rang-Tháp Chàm, kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab3V, màu đen (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab3, màu trắng (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu KingReat, màu bạc, loại bàn phím (đã qua sử dụng); 02 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Itel, có đặc điểm giống nhau, màu đen vàng, loại bàn phím (đã qua sử dụng); 02 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell, có đặc điểm giống nhau, màu đen, loại bàn phím (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Coolpad, màu đen, loại bàn phím (đã qua sử dụng). Tại thời điểm hành vi trộm cắp xảy ra ngày 29/9/2021, các tài sản trên có tổng giá trị là 3.800.000^d.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 15/10/2021, với thủ đoạn và phương thức như các vụ trước, Q đi đến cửa hàng điện thoại ở địa chỉ số 406 đường N thuộc Khu phố 2, phường T, TP. P do ông Phạm Tấn T làm chủ, thấy cửa khóa ngoài, Q dùng kim cộng lực cắt bass cố định ổ khóa, đi vào trong cửa hàng lấy trộm 14 điện thoại di động các chủng loại, 05 màn hình điện thoại di động và 01 Laptop hiệu Lenovo, màu đen rồi mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 14 giờ, ngày 16/10/2021, Q bán số tài sản trên cho bà Đỗ Thị Đăng D với giá 4.200.000^d.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 91/KLTS, ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu trắng (loại máy Trung Quốc sản xuất); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, máy bị hư màn hình; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu xám (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu xám (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A31, màu xanh, máy bị hư màn hình; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi, màu xanh, máy đã bị hư hỏng không còn sử dụng được; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu LG V20, màu đen (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei Honor, màu xanh, máy bị hư màn hình; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A7S, màu đỏ (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J2 Core, màu vàng, máy bị hư màn hình; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J5 Prime, màu đen (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, hư màn hình, mất nguồn; 01 (một) điện

thoại di động, nhãn hiệu Lenovo A7000, màu trắng (máy cũ đã qua sử dụng); 01 (một) Laptop, nhãn hiệu Lenovo G500S, màu đen (máy cũ đã qua sử dụng). Tại thời điểm hành vi trộm cắp xảy ra ngày 15/10/2021, các tài sản trên có tổng giá trị là 24.550.000^d. Ngoài ra, đối với 05 màn hình điện thoại di động, ông Tài xác định đây là những màn hình bị hỏng, không còn sử dụng được đã thay ra cho khách nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để định giá 05 màn hình điện thoại trên.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi được số tài sản của ông Mai Văn T, ông Phạm Tấn T và đã tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu. Riêng đối với mặt dây chuyền bằng vàng của bà Nguyễn Thị Huyền T, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Chí H (anh rể của Q) đã thay Q bồi thường số tiền 2.000.000^d cho bà Đỗ Thị Đăng D, còn lại số tiền 3.180.000^d, bà D không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số: 210/CT-VKSPRTC ngày 23/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g (phạm tội 02 lần trở lên) khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị

cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 25/8/2021 đến ngày 15/10/2021, bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị bị chiếm đoạt là 30.060.000^d, trong đó 02 vụ có giá trị bị chiếm đoạt trên 2.000.000^d nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, trong đó 02 vụ có giá trị tài sản bị chiếm đoạt trên 2.000.000^d, đồng thời bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành xong các quyết định khác của Bản án, vì vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, sau khi bị bắt bị cáo đã tự khai ra những lần trộm cắp trước đó và gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả mà bị cáo gây ra, đồng thời bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Các tài sản bị cáo trộm cắp được đã trao trả lại cho chủ sở hữu. Riêng đối các công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội là của ông Nguyễn Chí H, do ông H không biết bị cáo dùng làm phương tiện, công cụ phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả và không đề nghị xử lý đối với ông H là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với bà Đỗ Thị Đăng D và bà Nguyễn Thị T khi mua tài sản không biết do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Q 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/10/2021.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bảo Châu